TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 272/2019/HS - PT
Ngày: 10 – 9 – 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN TỈNH ĐẮK LẮK

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bằng
Các thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Huyền và bà Lưu Thị Thu Hường.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Hà – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa***: Ông Dương Văn Đức - Kiểm sát viên

Ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 263/2019/ HS-PT ngày 07 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Ngọc T về tội *"Đánh bạc"*. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo kháng cáo: **Trần Ngọc T**; Sinh năm 1990 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Q, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; tiền án, tiền sự: không; con ông Trần Ngọc T1, sinh năm: 1965 và bà Phạm Thị T2, sinh năm: 1966. Có vợ là Lê Thị N, sinh năm 1996, có 01 con sinh năm 2017, hiện đang cư trú tại X, thị trấn P, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Nhân thân: Tại Bản án hình sư sơ thẩm số 57/2012/HSST của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 77/2012/HSST của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt hai bản án là 01 năm 06 tháng tù. (đã xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 06/5/2019 đến ngày 09/5/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 08/10/2018, Lê Văn M gọi điện thoại rủ nhiều người ở nhiều nơi đến nhà M trong đó có Trần Ngọc T để đánh bạc, dưới hình thức xóc đĩa thắng, thua bằng tiền tại sòng bạc do M đứng ra tổ chức ở phòng bếp của gia đình M tại thôn z, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Cách thức đánh như sau: Theo quy ước, mặt lưng của lá bài là mặt đen, mặt trước của lá bài là mặt trắng. Người xóc cái bỏ 04 con vị vào chén đĩa xóc lên, nếu cả bốn con vị cùng là mặt trắng hoặc cùng là mặt đen hoặc là 02 mặt trắng và 02 mặt đen thì kết quả sẽ là chẵn, còn lại là lẻ. Người chơi sẽ đặt tiền ở hai mặt chẵn, lẻ trên chiếu bạc. Nếu kết quả đặt cược trùng với kết quả xóc cái thì người chơi sẽ thắng và ngược lại. Người thắng sẽ nhận được tiền tương ứng với số tiền đã đặt cược từ người nhận cái (người nhận cái có thể là bất kỳ ai trong số người chơi). Người thua sẽ mất toàn bộ số tiền đã đặt cược, số tiền này người nhận cái lấy. Các con bạc đang đánh bạc thì bị công an huyện C bắt quả tang thu giữ trên chiếu bạc 12.140.000đ, trong người các con bạc dùng để đánh bạc là 17.920.000đ và các vật chứng trong vụ án.

Tại phiên tòa Trần Ngọc T khai nhận: Vào ngày 08/10/2018, sau khi biết được sòng bạc do Lê Văn M tổ chức bị cáo đã đón xe taxi đi một mình từ thành phố B đến nhà M ở thôn z xã K, huyện C cùng các con bạc khác đánh bạc. Bị cáo là người xóc đĩa để các con bạc đặt cược và làm cái thắng thua với các con bạc khác. Khi đi bị cáo mang theo khoảng 8.000.000 đồng và đã chơi thua hết số tiền trên. Khi công an huyện vào bắt quả tang bị cáo bỏ chạy đến ngày 01/6/2019 ra đầu thú.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 38/2019/HSST ngày 5/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện CưM'gar, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ 06/5/2019 đến ngày 09/5/2019.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm ngày 10/7/2019, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như lời khai trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo T về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét mức hình phạt 09 tháng tù mà tòa cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể tư ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai của bị cáo Trần Ngọc T tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 08/10/2018 tại sòng bạc nhà Lê Văn M, ở thôn z, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Trần Ngọc T đã có hành vi cầm cái xóc đĩa cho các con bạc khác đánh bạc, thắng thua bằng tiền, thu giữ trên chiếu bạc 12.140.000đ. Như vậy hành vi nêu trên của bị cáo Trần Ngọc T đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xư bị cáo Trần Ngọc T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt HĐXX nhận thấy: Mức hình phạt 09 tháng tù mà cấp sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo T là tương xưng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cũng không có tình tiết giảm nhẹ nào mới, do đó không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 BLTTHS.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Ngọc T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 38/2019/HS-ST ngày 05/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cư M'Gar tỉnh Đắk Lắk về hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc T 09 (chín) tháng tù về tội "Đánh bạc". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 06/5/2019 đến ngày 09/5/2019.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;*
- *VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);*
- *Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;*
- *Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;*
- *TAND huyện Cư M'Gar;*
- *VKSND huyện Cư M'Gar;*
- *Công an huyện C;*
- *Chi cục THADS huyện C;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Bằng

- Những người TGTT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.